

Số: 511/2025/QĐST- HNGĐ Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 177/2025/TLST - HNGĐ ngày 22/7/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Cao Xuân D, sinh năm 1976

- Bà Phạm Mỹ L, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ thường trú: Số 500/135, KP7 phường H, Quận M (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Số 218/5/6 KP 72, phường H, Quận M (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Cao Xuân D và bà Phạm Mỹ L là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 38, quyển số 01/99 ngày 20/9/1999 của Ủy ban nhân dân xã S, huyện T (nay là xã T), tỉnh Đồng Nai.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 09/7/2025 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18/8/2025, ông Cao Xuân D và bà Phạm Mỹ L yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; vợ chồng có 02 con chung đã trưởng thành tên Cao Phạm Hoàng P, sinh ngày 01/3/2000 và Cao Phạm Phi H, sinh ngày 31/7/2005; về tài sản chung, nợ chung các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông D và bà L thật sự tự nguyện ly hôn; về con chung đã trưởng thành; đã thỏa thuận về việc không chia tài sản chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Cao Xuân D và bà Phạm Mỹ L thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 38, quyển số 01/99 do Ủy ban nhân dân xã S, huyện T (nay là xã T), tỉnh Đồng Nai cấp ngày 20/9/1999 hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung đã trưởng thành tên Cao Phạm Hoàng P, sinh ngày 01/3/2000 và Cao Phạm Phi H, sinh ngày 31/7/2005.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ việc này.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Cao Xuân D và bà Phạm Mỹ L phải chịu lệ phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; căn trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0004695 ngày 22/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV7 - TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Trần Thúy Duyên